

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)
năm 2025, tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn tỉnh năm 2025; trên cơ sở báo cáo và đề xuất tại Tờ trình số 96/TTr-VPĐP ngày 18/02/2025 của Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025, tỉnh Thanh Hóa, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình OCOP đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, góp phần phát triển kinh tế khu vực nông thôn, nâng cao thu nhập, đời sống cho Nhân dân, thực hiện có hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng NTM.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng, nội dung của Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025, chủ trương của Tỉnh ủy, Quyết định số 5363/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025, tỉnh Thanh Hóa.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành; các cấp ủy, chính quyền địa phương, đặc biệt là cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các chủ thể sản xuất kinh doanh tham gia chương trình OCOP, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 của Chương trình.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình OCOP và thực tế tại địa phương, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp huyện, cấp xã và các chủ thể sản xuất - kinh doanh tham gia và phối hợp thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Chương trình OCOP.

- Các đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP phải đúng mục đích, đúng các quy định của pháp luật và phát huy được hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

Phân đầu năm 2025, toàn tỉnh có thêm 160 sản phẩm OCOP (trong đó, có 03 sản phẩm OCOP 5 sao, 20 sản phẩm OCOP 4 sao, 137 sản phẩm OCOP 3 sao).

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình, nguyên tắc và Chu trình OCOP đến cán bộ quản lý các cấp và các chủ thể tham gia Chương trình.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới cấp ủy, chính quyền các cấp và người dân; đưa Chương trình vào Nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền địa phương để chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện. Nội dung tuyên truyền tập trung vào sự cần thiết, các nguyên tắc triển khai, nội dung, cơ chế, chính sách, các mô hình điển hình về triển khai Chương trình, phát triển sản phẩm. Khơi dậy tinh thần tự lực, tự tin, sáng tạo đề xuất các ý tưởng sản phẩm.

- Đa dạng hóa các hình thức quảng bá, tuyên truyền thông qua các hình thức: Tổ chức hội nghị chuyên đề; hội thảo, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; xây dựng bản tin OCOP, cuốn kỷ yếu về các sản phẩm OCOP giai đoạn 2021-2025; hỗ trợ giới thiệu, trải nghiệm sản phẩm OCOP tại các hội nghị, hội thảo trong và ngoài tỉnh, các hoạt động tôn vinh những gương điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, các trang thông tin điện tử ở các cấp, website, fanpage và chạy quảng cáo trên các nền tảng mạng xã hội về Chương trình.

2.2. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và các chủ thể tham gia Chương trình OCOP; Tổ chức các đợt tham quan, học tập kinh nghiệm về triển khai, thực hiện, phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương tiêu biểu trong cả nước.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý cấp huyện, xã; Các chủ thể sản xuất - kinh doanh là doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình sản xuất - kinh doanh thực hiện Chương trình OCOP.

- Tổ chức các đoàn đi trao đổi, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố tiêu biểu trong triển khai thực hiện chương trình OCOP để học tập, trao đổi kinh nghiệm về quá trình thực hiện Chương trình và phát triển sản phẩm OCOP gắn với phát huy và bảo tồn giá trị văn hóa, truyền thống của địa phương; cách thức tổ chức bán hàng, xúc tiến thương mại và tạo thương hiệu cho sản phẩm OCOP; nghiên cứu các bài học kinh nghiệm của các tỉnh để áp dụng phù hợp với thực tế của địa phương.

2.3. Xúc tiến thương mại

- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, tiếp thị sản phẩm OCOP bằng nhiều hình thức, như: hội chợ, triển lãm, trưng bày tại các hội nghị, hội thảo; tham gia các đợt xúc tiến quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP thường niên ở trong và ngoài tỉnh,...; hướng dẫn xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, tham gia các Hội chợ quảng bá, giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP vào các dịp lễ, Tết để thu hút đông đảo người dân đến tham quan, trải nghiệm và tiêu dùng sản phẩm.

- Phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm OCOP quảng bá thương hiệu trên nền tảng mạng xã hội (hỗ trợ xây dựng các video ngắn và thiết kế bộ nhận diện thương hiệu), tham gia các sàn thương mại điện tử quy mô lớn, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream) trên các nền tảng số, mạng xã hội.

2.4. Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn phát triển sản phẩm OCOP và tổ chức đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, tìm kiếm, phát hiện và nuôi dưỡng các sản phẩm tiềm năng; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể tham gia chương trình OCOP; các chủ thể đã có sản phẩm OCOP được công nhận hoàn thiện và nâng cấp lên hạng sao cao hơn. Hỗ trợ các nội dung theo quy định của Bộ Tài chính và chính sách của tỉnh đối với chủ thể tham gia Chương trình có sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đánh giá, xếp hạng sản phẩm ở các địa phương; kiểm tra việc duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP đã được công nhận; đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và các điều kiện để công nhận lại đối với các sản phẩm đến hạn theo quy định.

2.5. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ nâng cao giá trị và phát triển bền vững sản phẩm OCOP; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong triển khai, thực hiện Chương trình

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao giá trị sản phẩm OCOP, từ đó trở thành các sản phẩm hàng hóa có giá trị gia tăng cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó tập trung nghiên cứu, xây dựng và phát triển các mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm của Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm được công nhận là sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm làng nghề truyền thống có khả năng phát triển thành sản phẩm OCOP.

- Đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong truyền thông đa phương tiện về Chương trình OCOP; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị OCOP; quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP trên nền tảng số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn kinh phí sự nghiệp Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và nguồn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã).

2. Nguồn vốn khác: Lòng ghép từ các nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ; nguồn khuyến công, khuyến nông, vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tự huy động, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng dự toán chi tiết năm 2025 gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở thực hiện Kế hoạch này.

- Tiếp nhận hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình và tham mưu cho Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm cấp tỉnh tổ chức các kỳ đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP 4 sao và đề nghị Trung ương đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP 5 sao, đảm bảo theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện; Phối hợp kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của các chủ thể tham gia Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Đầu mối, phối hợp với các cơ quan truyền thông của Trung ương và địa phương để tuyên truyền, quảng bá về Chương trình.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở nguồn vốn sự nghiệp Trung ương giao thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và khả năng cân đối nguồn ngân sách cấp tỉnh, chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh và các sở, ban ngành có liên quan tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại để quảng bá, kết nối và tiêu thụ sản phẩm (Hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung – cầu...), các hoạt động khuyến công. Quan tâm đưa các sản phẩm OCOP vào trưng bày, giới thiệu tại hội chợ năm 2025 do đơn vị chỉ đạo, tổ chức.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường; xử lý các hành vi vi phạm về hàng giả, hàng kém chất lượng; vi phạm quy định về nhãn hàng hoá theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách. Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương, chủ thể tham gia Chương trình OCOP công bố sản phẩm thuộc ngành quản lý theo quy định.

- Lòng ghép hoạt động của ngành với việc thực hiện Chương trình OCOP.

4. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì triển khai các chính sách liên quan đến phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn các hoạt động của ngành với việc phát triển các sản phẩm OCOP (*phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, ngành nghề nông thôn, đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, khuyến nông, ...*).

- Hướng dẫn các chủ thể OCOP ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất và hoàn thiện sản phẩm OCOP thuộc ngành quản lý.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách. Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương, chủ thể tham gia Chương trình OCOP công bố sản phẩm thuộc ngành quản lý theo quy định.

- Tăng cường năng lực công tác khuyến nông, chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật... để hỗ trợ, tư vấn triển khai Chương trình.

- Lòng ghép các hoạt động của ngành với việc thực hiện Chương trình OCOP trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất và phát triển sản phẩm thuộc Chương trình.

- Hướng dẫn các địa phương, các chủ thể tham gia Chương trình thực hiện xây dựng, quản lý nhãn hiệu, mẫu mã, bao bì sản phẩm hàng hóa; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để hỗ trợ, hướng dẫn các chủ thể tiềm năng 4 sao, 5 sao hoàn thiện hồ sơ và được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ sản phẩm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy theo quy định; hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động của ngành với việc sản xuất và phát triển các sản phẩm của Chương trình.

6. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm và đăng ký công bố chất lượng sản phẩm đối với các sản phẩm thuộc nhóm thảo dược; các sản phẩm thực phẩm và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực y tế theo quy định”.

- Thực hiện quản lý các sản phẩm thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

- Chủ trì lồng ghép các các hoạt động của ngành với sản xuất và phát triển các sản phẩm của Chương trình.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch gắn với hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn; hướng dẫn, quản lý các điểm du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng có liên quan đến Chương trình; xây dựng, kết nối tua tuyến đến các điểm du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng; phối hợp quảng bá các sản phẩm của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền công nhận đến đông đảo các đơn vị, kinh doanh và khách du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng OCOP đối với bộ sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch (theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động của ngành với việc thực hiện phát triển sản phẩm của Chương trình.

8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo các ngành nghề liên quan đến Chương trình. Nâng cao năng lực hệ thống các cơ sở đào tạo nghề cho lao động gắn với Chương trình OCOP; điều chỉnh, bổ sung các quy định về đào tạo nghề (khung chương trình, nội dung đào tạo nghề, độ tuổi học nghề...) để phù hợp với phát triển sản phẩm OCOP.

- Chủ trì lồng ghép các Chương trình của ngành phụ trách với việc tư vấn phát triển các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất – kinh doanh; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP để nâng cao điểm đánh giá đối với các tiêu chí, các sản phẩm thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2025, tỉnh Thanh Hóa, nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về thực hiện Chương trình OCOP.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP. Hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa – Ninh Bình, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Chương trình; chủ động tổ chức các hoạt động tham gia vào chuỗi giá trị hình thành trong quá trình thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp.

12. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa: Chỉ đạo các chi nhánh, tổ chức tín dụng trên địa bàn chủ động thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân trong việc tiếp cận vốn tín dụng, đặc biệt là hợp tác xã sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo đúng quy định của pháp luật.

13. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị thực hiện lồng ghép các hoạt động để tổ chức thực hiện Chương trình.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình OCOP của huyện trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP được UBND tỉnh ban hành; bố trí nguồn lực từ ngân sách huyện, lồng ghép các Chương trình, dự án để thực hiện Chương trình OCOP.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề về phát triển sản phẩm OCOP, trong đó có mục tiêu phát triển sản phẩm OCOP 4 sao, 5 sao; rà soát thực trạng các sản phẩm tiềm năng OCOP 4 sao, 5 sao; xây dựng kế hoạch chi tiết, lộ trình thực

hiện các chỉ tiêu khó như: sở hữu trí tuệ, quy trình sản xuất tiên tiến, câu chuyện sản phẩm đặc sắc...

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng nội dung của Chương trình đến các tổ chức kinh tế, các tầng lớp nhân dân, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Chương trình gắn với nhóm kinh tế và tổ chức sản xuất.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ chuyên trách để theo dõi và thực hiện trên địa bàn.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể nội dung Chương trình cho từng cơ quan chuyên môn gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình thực hiện. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức thực hiện Chương trình OCOP.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động liên quan đến Chương trình.

- Triển khai các bước trong Chương trình OCOP thường niên theo hướng dẫn của các cơ quan cấp tỉnh; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm tại địa phương theo quy định.

- Bố trí, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án để thực hiện hiệu quả Chương trình. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động thực hiện Chương trình trên địa bàn, đặc biệt là chất lượng sản phẩm OCOP sau khi được công nhận.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên đề về Chương trình OCOP của tỉnh; tăng thời lượng tuyên truyền về Chương trình, tăng cường quảng bá sản phẩm OCOP; thường xuyên đăng tải các tin, bài nêu gương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Chương trình.

16. Các tổ chức kinh tế (Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh)

- Tổ chức sản xuất các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, góp phần tăng thu nhập và giảm nghèo.

- Huy động nguồn lực của đơn vị để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng (*máy móc, thiết bị, nhà xưởng, ...*) có đủ năng lực sản xuất các sản phẩm OCOP ở quy mô trung bình trở lên. Nâng cao chất lượng sản phẩm đảm bảo theo yêu cầu các tiêu chí sản phẩm OCOP.

- Hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm OCOP, chủ động các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại bằng nhiều hình thức (*hệ thống đại lý phân phối, thương mại điện tử, tham gia hội chợ, xây dựng các điểm bán hàng, ...*) để tiêu thụ sản phẩm của đơn vị.

- Chủ động thực hiện và tuân thủ việc quản lý, giám sát tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, chế biến các sản phẩm OCOP theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục chủ động nghiên cứu, đề xuất các ý tưởng sản phẩm mới để tham gia Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2025, tỉnh Thanh Hóa, yêu cầu các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ tỉnh (2747-QĐ/TU, 2023);
- Các ban, sở, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa – Ninh Bình;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM THUỘC CHƯƠNG TRÌNH
MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP) NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

TT	Các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP năm 2025	Trong đó:		
			Sản phẩm OCOP 5 sao (Do Trung ương công nhận)	Sản phẩm OCOP 4 sao (Do cấp tỉnh công nhận)	Sản phẩm OCOP 3 sao (Do cấp huyện công nhận)
	Tổng	160	3	20	137
1	TP Thanh Hóa	8		2	6
2	TP Sầm Sơn	2		1	1
3	Huyện Quảng Xương	12		1	11
4	Huyện Nga Sơn	8	2	2	4
5	TX Bim Sơn	2		1	1
6	TX Nghi Sơn	10		3	7
7	Huyện Yên Định	7		1	6
8	Huyện Nông Cống	10			10
9	Huyện Thọ Xuân	6		2	4
10	Huyện Triệu Sơn	10		2	8
11	Huyện Hậu Lộc	11		2	9
12	Huyện Hà Trung	3			3
13	Huyện Vĩnh Lộc	5			5
14	Huyện Thạch Thành	5			5
15	Huyện Cẩm Thủy	4			4
16	Huyện Như Thanh	3		1	2
17	Huyện Như Xuân	8		1	7
18	Huyện Ngọc Lặc	3			3
19	Huyện Thường Xuân	5			5
20	Huyện Lang Chánh	4			4
21	Huyện Quan Sơn	8			8
22	Huyện Quan Hóa	4			4
23	Huyện Mường Lát	2			2
24	Huyện Bá Thước	3			3
25	Huyện Thiệu Hóa	8			8
26	Huyện Hoằng Hóa	9	1	1	7